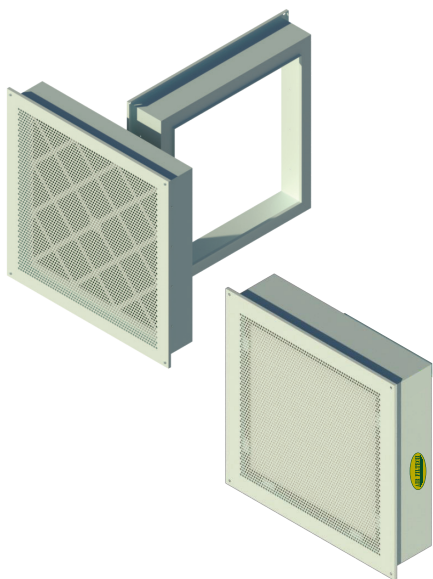


Return-Exhaust Housing Without Cover Plate

Hộp lọc gió hồi - gió thải không kèm tấm mặt nạ



Ưu điểm:

- Độ tin cậy cao
- Cấu trúc hàn chắc chắn, bền bỉ
- Thay thế bộ lọc nhanh chóng và dễ dàng kiểm tra
- Tích hợp cổng đo chênh áp để giám sát

Ứng dụng: Sử dụng trong phòng sạch hoặc hệ thống HVAC

Loại hộp lọc: Gắn tường cho bộ lọc thô/ lọc tinh G4/F7, với độ dày 22/48/96 mm

Vật liệu tiêu chuẩn: Dày 1.0–1.2 mm (Hoặc tùy chọn khác)

Lắp đặt, Kết nối ống gió:

- Gắn tường thông qua các lỗ cạnh được đục sẵn 4.5 mm bằng đinh tán hoặc theo yêu cầu
- Không kết nối ống gió

Hộp lọc G4/F7

Model	Kích thước lọc (WfxHfxDf mm)	Kích thước hộp (WxHxD mm)	Độ dày hộp (mm)	Kích thước mặt nạ (WgxHgxDg mm)	Độ dày mặt nạ (mm)
EH-304*609*52-SS430	287 x 592 x 22	304 x 609 x 52	1.0	354 x 659 x 10	1.0
EH-609*609*52-SS430	592 x 592 x 22	609 x 609 x 52	1.0	659 x 659 x 10	1.0
EH-510*510*52-SS430	495 x 495 x 22	510 x 510 x 52	1.0	560 x 560 x 10	1.0
EH-510*609*52-SS430	495 x 592 x 22	510 x 609 x 52	1.0	560 x 659 x 10	1.0
EH-415*304*52-SS430	610 x 287 x 22	625 x 304 x 52	1.0	675 x 354 x 10	1.0
EH-415*609*52-SS430	610 x 592 x 22	625 x 609 x 52	1.0	675 x 659 x 10	1.0
EH-415*777*52-SS430	610 x 762 x 22	625 x 777 x 52	1.0	675 x 827 x 10	1.0
EH-415*929*52-SS430	610 x 915 x 22	625 x 929 x 52	1.0	675 x 979 x 10	1.0
EH-415*1234*52-SS430	610 x 1220 x 22	625 x 1234 x 52	1.2	675 x 1284 x 10	1.0
EH-609*609*76-SS430	592 x 592 x 48	609 x 609 x 76	1.0	659 x 659 x 10	1.0
EH-304*609*76-SS430	287 x 592 x 48	304 x 609 x 76	1.0	354 x 659 x 10	1.0
EH-510*510*76-SS430	495 x 495 x 48	510 x 510 x 76	1.0	560 x 560 x 10	1.0
EH-510*609*76-SS430	495 x 592 x 48	510 x 609 x 76	1.0	560 x 659 x 10	1.0
EH-625*304*76-SS430	610 x 287 x 48	625 x 304 x 76	1.0	675 x 354 x 10	1.0
EH-625*609*76-SS430	610 x 592 x 48	625 x 609 x 76	1.0	675 x 659 x 10	1.0
EH-625*777*76-SS430	610 x 762 x 48	625 x 777 x 76	1.0	675 x 827 x 10	1.0
EH-625*929*76-SS430	610 x 915 x 48	625 x 929 x 76	1.0	675 x 979 x 10	1.0
EH-625*1234*76-SS430	610 x 1220 x 48	625 x 1,234 x 76	1.0	675 x 1,284 x 10	1.0

Hộp lọc G4/F7 và HEPA/Carbon

Model	Kích thước lọc (WfxHfxDf mm)	Kích thước hộp (WxHxD mm)	Trọng lượng (kg)	Kích thước mặt nạ (WgxHgxDg mm)	Độ dày lọc thô (mm)
EH-680*680*382-*	610 x 610 x 292	680 x 680 x 382	19	730 x 730 x 10	48
EH-375*680*382-*	305 x 610 x 292	375 x 680 x 382	15	425 x 730 x 10	48
EH-665*665*382-*	592 x 592 x 292	665 x 665 x 382	19	715 x 715 x 10	48
EH-359*665*382-*	287 x 592 x 292	359 x 665 x 382	14	409 x 715 x 10	48
EH-662*662*382-*	592 x 592 x 292	662 x 662 x 382	19	712 x 712 x 10	48
EH-357*662*382-*	287 x 592 x 292	357 x 662 x 382	14	407 x 712 x 10	48
EH-662*357*382-*	592 x 287 x 292	662 x 357 x 382	14	712 x 407 x 10	48